

## 37. TIÊU KINH ĐOẠN TẬN ÁI (*Cūḷatanhāsāṅkhaya Sutta*)<sup>1</sup>

**390.** Như vậy tôi nghe.

Một thời, Thế Tôn ở tại Sāvattthi (Xá-vệ), Đông Viên (Pubbārāma), giảng đường Lộc Mâu (Migāramātu). Rồi Thiên chủ Sakka (Đế-thích) đến tại chỗ Thế Tôn ở; sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn và đứng một bên. Thiên chủ Sakka đứng một bên, bạch Thế Tôn:

– Bạch Thế Tôn, nói một cách tóm tắt, đến mức độ nào, một Tỷ-kheo ái tận giải thoát, cứu cánh thành tựu, cứu cánh an ổn khỏi các khổ ách, cứu cánh Phạm hạnh, cứu cánh viên mãn, bậc Tối thắng giữa chư thiên và loài người?<sup>2</sup>

– Ở đây, này Thiên chủ, Tỷ-kheo được nghe như sau: “Thật không xứng đáng nếu có thiên vị đối với tất cả pháp.”<sup>3</sup> Này Thiên chủ, nếu Tỷ-kheo được nghe như sau: “Thật không xứng đáng nếu có thiên vị đối với tất cả pháp”, vị ấy biết rõ tất cả pháp. Sau khi biết rõ tất cả pháp, vị ấy biết một cách rốt ráo tất cả pháp. Do biết một cách rốt ráo tất cả pháp, nếu có một cảm thọ nào, lạc thọ, khổ thọ hay bất khổ bất lạc thọ, vị ấy sống quán tánh vô thường, sống quán tánh ly tham, sống quán tánh đoạn diệt, sống quán tánh xả ly trong các cảm thọ ấy. Vị ấy nhờ sống quán tánh vô thường, sống quán tánh ly tham, sống quán tánh đoạn diệt, sống quán tánh xả ly trong các cảm thọ ấy, nên không chấp trước một vật gì ở đời; do không chấp trước nên không phiền não; do không phiền não, vị ấy chứng đạt Niết-bàn.<sup>4</sup> Vị ấy tuệ tri: “Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, những việc cần làm đã làm, không còn trở lại đời này nữa.” Này Thiên chủ, một cách tóm tắt, đến mức độ như vậy, một Tỷ-kheo ái tận giải thoát, cứu cánh thành tựu, cứu cánh an ổn khỏi các khổ ách, cứu cánh Phạm hạnh, cứu cánh viên mãn, bậc Tối thắng giữa chư thiên và loài người.

Rồi Thiên chủ Sakka, sau khi hoan hỷ tín thọ lời Thế Tôn thuyết giảng, đánh lễ Thế Tôn, thân bên hữu hướng về Ngài rồi biến mất tại chỗ.

**391.** Lúc bấy giờ, Tôn giả Mahāmoggallāna ngồi cách Thế Tôn không xa.

<sup>1</sup> Tham chiếu: *Trường lão Thượng Tôn thù miên kinh* 長老上尊睡眠經 (T.01. 0026.83. 0559b27); *Phật thuyết Ly thù kinh* 佛說離睡經 (T.01. 0047. 0837a06); *Tap. 雜* (T.02. 0099.505. 0133b24); *Tăng. 增* (T.02. 0125.19.3. 0593c13).

<sup>2</sup> Trong D. II. 283, có đoạn Thiên chủ Sakka hỏi câu hỏi tương tự.

<sup>3</sup> MA. II. 298 nói đây chỉ cho 5 uẩn, 12 xứ và 18 giới.

<sup>4</sup> M. I. 67; S. III. 54; MA. II. 299 nói vị ấy chứng Niết-bàn nhờ đoạn trừ hết phiền não.

Rồi Tôn giả Mahāmoggallāna suy nghĩ: “Không hiểu Yakkha (Dạ-xoa) kia, sau khi hoan hỷ lời Thế Tôn dạy, có tín thọ hay không? Ta hãy tìm hiểu Dạ-xoa kia, sau khi hoan hỷ lời Thế Tôn dạy, có tín thọ hay không?” Rồi Tôn giả Mahāmoggallāna, như người lực sĩ duỗi cánh tay đang co lại, hay co lại cánh tay đang duỗi ra, biến mất ở Đông Viên, Lộc Mẫu giảng đường và hiện ra ở giữa chư thiên cõi trời Ba Mươi Ba. Lúc bấy giờ, Thiên chủ Sakka, với đầy đủ năm trăm nhạc khí chư thiên,<sup>5</sup> đang vui chơi tại vườn Nhất Bạch Liên. Thiên chủ Sakka thấy Tôn giả từ xa đến, bảo năm trăm nhạc khí chư thiên dừng nghỉ, đi đến Tôn giả Mahāmoggallāna; sau khi đến, thưa với Tôn giả Mahāmoggallāna: “Hãy đến đây, Thiện hữu Moggallāna; thiện lai, Thiện hữu Moggallāna! Nay Thiện hữu Moggallāna, lâu lắm Thiện hữu mới có dịp đến đây. Hãy ngồi, Thiện hữu Moggallāna, trên chỗ đã soạn sẵn.” Tôn giả Mahāmoggallāna ngồi xuống trên chỗ đã soạn sẵn. Còn Thiên chủ Sakka lấy một ghế thấp khác và ngồi xuống một bên. Rồi Tôn giả Mahāmoggallāna nói với Thiên chủ Sakka đang ngồi xuống một bên:

– Nay Kosiya, về lời thuyết giảng mà Thế Tôn đã nói cho ông một cách tóm tắt, thật tốt lành cho chúng tôi, nếu được nghe chỉ một phần lời thuyết giảng ấy.

**392.** – Thiện hữu Moggallāna, chúng tôi bận nhiều công việc, chúng tôi có nhiều việc phải làm, việc làm cho chúng tôi và việc làm cho chư thiên ở cõi trời Ba Mươi Ba.<sup>6</sup> Lại nữa, này Thiện hữu Moggallāna, lời thuyết giảng ấy được khéo nghe, khéo nắm vững, khéo suy tư, khéo thâm lự nên không thể mau quên được. Nay Thiện hữu Moggallāna, xưa kia<sup>7</sup> phát khởi chiến tranh giữa chư thiên và chúng asura (a-tu-la). Nay Thiện hữu Moggallāna, trong trận chiến này, chư thiên thắng, chúng asura bại. Nay Thiện hữu Moggallāna, sau khi thắng trận chiến ấy và nhân dịp thắng trận, chúng tôi sau khi trở về, cho xây dựng một lâu đài tên là Vejayaṇṭa (Tới Thắng điện).<sup>8</sup> Nay Thiện hữu Moggallāna, lâu đài Vejayaṇṭa có đến một trăm vọng tháp, trong mỗi vọng tháp có bảy ngôi nhà có hình tam giác, trong mỗi nhà tam giác có bảy tiên nữ, và mỗi tiên nữ có đến bảy thị nữ. Nay Thiện hữu Moggallāna, Thiện hữu có muốn xem những điều khả ái của lâu đài Vejayaṇṭa không? Tôn giả Mahāmoggallāna im lặng nhận lời.

**393.** Rồi Thiên chủ Sakka cùng với Đại vương Vessavaṇa<sup>9</sup> để Tôn giả Mahāmoggallāna đi trước và đi đến lâu đài Vejayaṇṭa. Các thị nữ của Thiên chủ Sakka thấy Tôn giả Mahāmoggallāna đi từ xa đến, sau khi thấy liền hô thẹn, bẽn lẽn, rồi bước vào phòng của mình. Ví như cô dâu<sup>10</sup> khi thấy cha chồng liền

<sup>5</sup> MA. II. 300 nói có 5 loại.

<sup>6</sup> *Appeva sakena karaṇīyēnāti sakaraṇīyameva appaṃ mandam, na bahu, devānam karaṇīyam pana bahu.* Xem MA. II. 301.

<sup>7</sup> D. II. 285.

<sup>8</sup> *Thag.* 1194-96; *S. I.* 234; *DhA.* I. 273.

<sup>9</sup> Một trong những tên của Kuvera, vị chúa tể các Yakkha, quốc độ về phía Bắc.

<sup>10</sup> *M. I.* 186.

hổ thẹn, bẽn lễn; cũng như vậy, các thị nữ của Thiên chủ Sakka, khi thấy Tôn giả Mahāmoggallāna liền hổ thẹn, bẽn lễn, rồi bước vào phòng riêng của mình. Rồi Thiên chủ Sakka và Đại vương Vessavaṇa đưa Tôn giả Mahāmoggallāna đi thăm và xem khắp lầu đài Vejayaṇṭa: “Này Thiện hữu Moggallāna, xem điều khả ái này của lầu đài Vejayaṇṭa; xem điều khả ái này của lầu đài Vejayaṇṭa! Cái này chói sáng nhờ các công đức do Tôn giả Kosiya đã làm thời xưa; và loài người khi thấy cái gì khả ái liền nói: ‘Thật sự, cái này chói sáng từ chư thiên cõi trời Ba Mươi Ba. Cái này chói sáng nhờ các công đức do Tôn giả Kosiya đã làm thời xưa.’” Rồi Tôn giả Mahāmoggallāna suy nghĩ: “Dạ-xoa này sống phóng dật một cách quá đáng. Ta hãy làm cho vị này hoảng sợ.” Tôn giả Mahāmoggallāna liền thị hiện thần thông lực, dùng ngón chân cái làm cho lầu Vejayaṇṭa rung động, chuyển động, chấn động mạnh. Thiên chủ Sakka, Đại vương Vessavaṇa và chư thiên ở cõi trời Ba Mươi Ba, tâm cảm thấy kỳ diệu, hy hữu: “Thật kỳ diệu thay, thật hy hữu thay đại thần thông lực, đại oai lực của Sa-môn! Với ngón chân cái, vị này làm cho thiên cung này rung động, chuyển động, chấn động mạnh!” Tôn giả Mahāmoggallāna, sau khi biết Thiên chủ Sakka đã hoảng sợ, lòng tóc dựng ngược,<sup>11</sup> liền nói với Thiên chủ Sakka:

– Này Kosiya, về lời thuyết giảng mà Thế Tôn đã nói cho ông một cách tóm tắt, thật tốt lành cho chúng tôi, nếu được nghe chỉ một phần lời thuyết giảng ấy.

**394.** – Ở đây, này Thiện hữu Moggallāna, tôi đến chỗ Thế Tôn ở; sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn và đứng một bên. Này Thiện hữu Moggallāna, sau khi đứng một bên, tôi bạch với Thế Tôn như sau:

“Bạch Thế Tôn, một cách tóm tắt, đến mức độ nào, một Tỷ-kheo ái tận, giải thoát, cứu cánh thành tựu, cứu cánh an ổn khỏi các khổ ách, cứu cánh Phạm hạnh, cứu cánh viên mãn, bậc Tối thắng giữa chư thiên và loài người?”

Khi nghe nói vậy, này Thiện hữu Moggallāna, Thế Tôn nói với tôi như sau:

“Ở đây, này Thiên chủ, Tỷ-kheo được nghe như sau: ‘Thật không xứng đáng nếu có thiên vị đối với tất cả pháp.’ Này Thiên chủ, nếu Tỷ-kheo được nghe như sau: ‘Thật không xứng đáng nếu có thiên vị đối với tất cả pháp’, vị ấy biết rõ tất cả pháp. Sau khi biết rõ tất cả pháp, vị ấy biết một cách rốt ráo tất cả pháp. Do biết một cách rốt ráo tất cả pháp, nếu có cảm thọ nào, lạc thọ, khổ thọ hay bất khổ bất lạc thọ, vị ấy sống quán tánh vô thường, sống quán tánh ly tham, sống quán tánh đoạn diệt, sống quán tánh xả ly trong các cảm thọ ấy. Vị ấy nhờ sống quán tánh vô thường, sống quán tánh ly tham, sống quán tánh đoạn diệt, sống quán tánh xả ly trong các cảm thọ ấy nên không chấp trước một vật gì ở đời; do không chấp trước nên không phiền não; do không phiền não, vị ấy chứng đạt Niết-bàn. Vị ấy tuệ tri: ‘Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, những việc cần làm đã làm, không còn trở lại đời này nữa.’ Này Thiên chủ, một cách tóm tắt, đến mức độ như vậy, một Tỷ-kheo ái tận giải thoát, cứu cánh thành tựu, cứu

<sup>11</sup> MA. II. 304 nói ở đây là vì quá hoan hỷ.

cánh an ổn khỏi các khổ ách, cứu cánh Phạm hạnh, cứu cánh viên mãn, bậc Tối thắng giữa chư thiên và loài người.”

Như vậy, này Thiện hữu Moggallāna, Thế Tôn nói một cách tóm tắt cho tôi về ái tận giải thoát.

Rồi Tôn giả Mahāmoggallāna, sau khi hoan hỷ tín thọ lời Thiên chủ Sakka nói, như một nhà lực sĩ duỗi ra cánh tay đang co lại, hay co lại cánh tay đang duỗi ra, biến mất giữa chư thiên ở cõi trời Ba Mươi Ba và hiện ra tại Đông Viên, Lộc Mẫu giảng đường. Sau khi Tôn giả Mahāmoggallāna đi chẳng bao lâu, các thị nữ của Thiên chủ Sakka nói với Thiên chủ Sakka như sau:

– Thưa Thiên chủ, có phải vị ấy là Thế Tôn, bậc Đạo sư của Thiên chủ?

– Không, vị ấy không phải là Thế Tôn, bậc Đạo sư của ta. Vị ấy là đồng Phạm hạnh với ta, Tôn giả Mahāmoggallāna.

– Thưa Thiên chủ, thật là điều tốt lành cho Thiên chủ, có một vị đồng Phạm hạnh có đại thần thông, có đại oai lực như vậy. Chắc chắn vị ấy là Thế Tôn, bậc Đạo sư của Thiên chủ.

**395.** Rồi Tôn giả Mahāmoggallāna đến tại chỗ Thế Tôn ở; sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn và ngồi xuống một bên. Sau khi ngồi xuống một bên, Tôn giả Mahāmoggallāna bạch Thế Tôn:

– Bạch Thế Tôn, Thế Tôn có biết chăng, Thế Tôn vừa mới nói về ái tận giải thoát một cách tóm tắt cho một Dạ-xoa có đại oai lực?

– Này Moggallāna, Ta biết. Ở đây, Thiên chủ Sakka đến tại chỗ Ta ở; sau khi đến, đánh lễ Ta rồi đứng một bên. Sau khi đứng một bên, này Moggallāna, Thiên chủ Sakka bạch với Ta:

“Bạch Thế Tôn, nói một cách tóm tắt, đến mức độ nào, một Tỷ-kheo ái tận giải thoát, cứu cánh thành tựu, cứu cánh an ổn khỏi các khổ ách, cứu cánh Phạm hạnh, cứu cánh viên mãn, bậc Tối thắng giữa chư thiên và loài người?”

Khi nghe nói vậy, này Moggallāna, Ta nói với Thiên chủ Sakka:

“Ở đây, này Thiên chủ, Tỷ-kheo được nghe như sau: ‘Thật không xứng đáng nếu có thiên vị đối với tất cả pháp.’ Này Thiên chủ, nếu Tỷ-kheo được nghe như sau: ‘Thật không xứng đáng nếu có thiên vị đối với tất cả pháp’, vị ấy biết rõ tất cả pháp. Sau khi biết rõ tất cả pháp, vị ấy biết một cách rốt ráo tất cả pháp. Do biết một cách rốt ráo tất cả pháp, nên có một cảm thọ nào, lạc thọ, khổ thọ hay bất khổ bất lạc thọ, vị ấy sống quán tánh vô thường, sống quán tánh ly tham, sống quán tánh đoạn diệt, sống quán tánh xả ly trong các cảm thọ ấy. Vị ấy nhờ sống quán tánh vô thường, sống quán tánh ly tham, sống quán tánh đoạn diệt, sống quán tánh xả ly trong các cảm thọ ấy nên không chấp trước một vật gì ở đời. Do không chấp trước nên không phiền não; do không phiền não, vị ấy chứng đạt Niết-bàn. Vị ấy tuệ tri: ‘Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, những việc cần làm đã làm, không còn trở lại đời này nữa.’ Này Thiên chủ, một cách tóm

tất, đến mức độ như vậy, một Tỷ-kheo ái tận giải thoát, cứu cánh thành tựu, cứu cánh an ổn khỏi các khổ ách, cứu cánh Phạm hạnh, cứu cánh viên mãn, bậc Tối thắng giữa chư thiên và loài người.”

Như vậy, này Moggallāna, Ta biết Ta vừa nói một cách tóm tắt về ái tận giải thoát cho Thiên chủ Sakka.

Thế Tôn thuyết giảng như vậy, Tôn giả Mahāmoggallāna hoan hỷ tín thọ lời Thế Tôn dạy.



